**PHỤ LỤC 1a**

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH  **HỘI ĐỒNG ………….** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BẢNG ĐỐI SÁNH CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO HIỆN HÀNH**

**Chương trình đào tạo: ……………....**

**Ngành: …………………………………….**

**Trình độ:………………….**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR hiện hành** | **Chuẩn đầu ra bậc 6 Khung trình độ quốc gia VN**  *(Quyết định 1982/QĐ-TTg, ngày 18/10/2016)* | | | | | | | | | | | | | | | **Tầm nhìn, sứ mệnh và Triết lý giáo dục ĐHTV** | **Chuẩn kiểm định hoặc CĐR CTĐT đã được kiểm định (nếu có)** | |
| ***Kiến thức*** | | | | | ***Kỹ năng*** | | | | | | ***Mức tự chủ và trách nhiệm*** | | | | Trường:…..........  CTĐT:......……… | Trường:…........................  CTĐT:............................ |
| KT1 | KT2 | KT3 | KT4 | KT5 | KN1 | KN2 | KN3 | KN4 | KN5 | KN6 | TC&  TN1 | TC&TN2 | TC&TN3 | TC&TN4 |
| PLO1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| PLO2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| PLO3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ……. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Chú thích:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR hiện hành** | **Chuẩn đầu ra bậc 6 Khung trình độ quốc gia VN**  *(Quyết định 1982/QĐ-TTg, ngày 18/10/2016)* | | | **Chuẩn kiểm định hoặc CĐR CTĐT đã được kiểm định (nếu có)** | |
| ***Kiến thức*** | ***Kỹ năng*** | ***Mức tự chủ và Trách nhiệm*** | Trường:….....  CTĐT:......… | Trường:….....  CTĐT:......… |
| PLO1: ………………....  PLO2: ………………....  PLO3…………………..  ………………………. | **KT1**: Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành đào tạo.  **KT2**: Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật.  **KT3**: Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.  **KT4**: Kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực hoạt động cụ thể.  **KT5**: Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn. | **KN1**: Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp.  **KN2**: Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.  **KN3**: Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi.  **KN4**: Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.  **KN5**: Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp.  **KN6**: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam. | **TC&TN1**: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.  **TC&TN2**: Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định.  **TC&TN3**: Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.  **TC&TN4**: Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động. | PLO1: ………  PLO2:……… | PLO1: ………  PLO2:……… |

*Trà Vinh, ngày tháng năm 202…*

**CT. HỘI ĐỒNG …………….**